

Bản án số: 40/2022/DS-ST

Ngày: 28-9-2022

V/v: “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trần Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bình.

2. Ông Lê Huỳnh Sinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Phát - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 139/2022/TLST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 30/2022/QĐST-DS ngày 12 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Đ.

Địa chỉ: Tháp B, số 194 T, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: Ông Phạm Tấn Đăng K - Chức vụ: Phó phòng quản lý rủi ro Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh Ninh Thuận. (Quyết định ủy quyền số: 545/QĐ-BIDV ngày 22/6/2021 và Quyết định ủy quyền số: 359/QĐ-BIDV.NT ngày 25/10/2021) (có mặt)

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Ái H, sinh năm: 1974. (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố 2, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 6 năm 2022, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Phạm Tấn Đăng K trình bày:

Ông Nguyễn Ái H có quan hệ tín dụng với Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh Ninh Thuận (Sau đây gọi tắt là: Ngân hàng) theo Hợp đồng tín dụng số: B62501/2019/HĐTD ngày 11/10/2019, cụ thể:

- Số tiền vay ban đầu: 400.000.000 đồng;
- Mục đích vay: tiêu dùng;
- Thời hạn vay: 60 tháng;
- Lãi suất vay ban đầu: 11.05%/năm; lãi suất vay hiện nay: 11,3%/năm;
- Kỳ hạn trả nợ: hàng tháng;
- Số tiền trả nợ hàng tháng: 8.800.000 đồng;
- Số tiền gốc đã trả: 273.169.395 đồng;
- Số tiền lãi đã trả: 60.796.841 đồng.

Tính đến ngày 28/9/2022, dư nợ của ông Nguyễn Ái H theo hợp đồng tín dụng số: B62501/2019/HĐTD ngày 11/10/2019 là: 146.211.998 đồng. Trong đó, nợ gốc là 126.830.605 đồng, nợ lãi trong hạn là 19.357.120 đồng; nợ lãi quá hạn: 24.273 đồng. Do ông Nguyễn Ái H đã vi phạm Hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng về việc trả nợ vay, nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu:

1. Yêu cầu ông Nguyễn Ái H phải trả cho Ngân hàng TMCP Đ với tổng số tiền tính đến ngày 28/9/2022 là 146.211.998 đồng. Trong đó, nợ gốc 126.830.605 đồng và nợ lãi 19.381.383 đồng.

2. Kể từ ngày 29/9/2022, ông Nguyễn Ái H phải tiếp tục trả lãi phát sinh đối với số tiền nợ gốc chưa thanh toán với mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng vay vốn số B62501/2019/HĐTD ngày 11/10/2019 mà ông H đã ký với Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Bị đơn ông Nguyễn Ái H: Mặc dù đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn không đến Tòa án và vắng mặt tại phiên tòa mà không có lý do.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát:

Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án.

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của đương sự: Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt

không có lý do, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thì việc khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Căn cứ vào đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ kiện này là: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị đơn: Từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn ông Nguyễn Ái H đều vắng mặt không có lý do. Điều này chứng tỏ ông H đã từ bỏ quyền tham gia tố tụng của mình, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: Căn cứ lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa, đối chiếu Giấy đề nghị vay vốn và Hợp đồng tín dụng số: B62501/2019/HĐTD ngày 11/10/2019, thấy rằng các giấy tờ trên đều có chữ ký xác nhận của ông Nguyễn Ái H. Hơn nữa, ông H đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có văn bản trả lời, không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì cho Tòa án xem như tự từ bỏ quyền lợi của mình. Căn cứ vào các chứng cứ trên có đủ cơ sở để xác định: Ngày 11/10/2019, ông Nguyễn Ái H có vay của Ngân hàng TMCP Đ số tiền 400.000.000 đồng và đã nhận đủ tiền, thời hạn vay 60 tháng, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất vay ban đầu 11,05%/năm, lãi suất vay hiện nay 11,3%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, số tiền trả nợ hàng tháng 8.800.000 đồng (trả gốc và lãi). Do đó, giao dịch giữa Ngân hàng TMCP Đ và ông Nguyễn Ái H được xác lập trên tinh thần tự nguyện, có nội dung phù hợp pháp luật và không trái đạo đức xã hội. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông H đã trả cho Ngân hàng được 273.169.395 đồng tiền gốc, 60.796.841 đồng tiền lãi và sau đó không thực hiện nghĩa trả nợ cho Ngân hàng. Do ông H không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ mà hai bên đã thỏa thuận ký kết trong hợp đồng tín dụng, Ngân hàng TMCP Đ khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Ái H phải trả số tiền nợ cho Ngân hàng tính đến ngày

28-9-2022 là 146.211.998 đồng (nợ gốc 126.830.605 đồng và nợ lãi 19.381.383 đồng) và tiếp tục trả lãi phát sinh đối với số tiền nợ gốc chưa thanh toán với mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số B62501/2019/HĐTD ngày 11/10/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc là có căn cứ, phù hợp các Điều 280, 463 và 466 của Bộ luật dân sự. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, phù hợp với những nhận định trên, nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, các Điều 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 280, 463 và 466 của Bộ luật dân sự; Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ.

2. Buộc ông Nguyễn Ái H phải trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền nợ tính đến ngày 28/9/2022 là 146.211.998 đồng (một trăm bốn mươi sáu triệu hai trăm mười một ngàn chín trăm chín mươi tám đồng); Trong đó, nợ gốc là 126.830.605 đồng (một trăm hai mươi sáu triệu tám trăm ba mươi ngàn sáu trăm lẻ năm đồng), nợ lãi là 19.381.393 đồng (mười chín triệu ba trăm tám mươi một ngàn ba trăm chín mươi ba đồng).

3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 29-9-2022), ông Nguyễn Ái H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP Đ thì lãi suất mà ông Nguyễn Ái H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP Đ.

4. Về án phí: Ông Nguyễn Ái H phải chịu 7.310.000 đồng (bảy triệu ba trăm mười ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 3.538.000 đồng (ba triệu năm trăm ba mươi tám ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004215 ngày 16/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt nguyên đơn, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Trần Long